

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HS-ST
Ngày: 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Th1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Đại

Ông Trần Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; ĐKKHKT và nơi cư trú: Tổ 3 khu 1, phường C, TP C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1957 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1956; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 3; có vợ là Mai Thị H2, sinh năm 1984, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, bé nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú tạm giữ từ ngày 28/3/2022 đến ngày 31/3/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. “Có mặt”

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 76 BLTTHS:**

Luật sư Lại Đức Th2 - Văn phòng Luật sư Thiên Tr - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. “Có mặt”

- Bị hại: Anh Lê Mạnh H; sinh năm 1970; cư trú tại: Số 22, tổ dân phố Song Khê, tiểu khu N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. “Vắng mặt”

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Đức Th1. “Vắng mặt”

2. Anh Vũ Đức Tr. “Vắng mặt”

3. Anh Bùi Việt C. “Vắng mặt”
4. Anh Nguyễn Thanh T1. “Vắng mặt”
5. Chị Bùi Thị Ph. “Vắng mặt”
6. Anh Đỗ Văn H1. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (sinh năm 1984, trú tại: xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định) cùng Đỗ Mạnh Th (sinh năm 1988, trú tại: xóm 3 xã X, huyện X tỉnh Nam Định), Đặng Văn Ch (sinh năm 1982, trú tại: xóm 3 xã X, huyện X, tỉnh Nam Định) chung nhau mở xưởng thu mua, đóng kiện giấy phế liệu ở bãi đê sông Ninh Cơ, xã Xuân Ngọc, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định. Cả 3 làm chung được khoảng 3 tháng thì Th và Ch rút vốn không làm chung với T nữa, T tiếp tục kinh doanh và điều hành một mình. Quá trình kinh doanh, T có mâu thuẫn với anh Lê Mạnh H (tức H Mến, sinh năm 1970, trú tại: số 22 TDP S, huyện T, tỉnh Nam Định) là chủ kho giấy phế liệu tại KCN thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Vũ Đức Th1, sinh năm 1994 là người cùng xã và quen biết với Nguyễn Văn T. Sau khi Vũ Đức Th1 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Xuân Trường khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” và được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang cấm đi khỏi nơi cư trú vào ngày 07/6/2019, Th1 đến xin làm ở xưởng giấy của T với công việc là theo các xe tải cân hàng rồi dẫn về kho giấy của T. Th1 biết mâu thuẫn giữa T và H (Mến) là do giữa 2 bên không Th nhất được giá thu mua, T đưa ra giá thu mua giấy phế liệu với anh H nhưng anh H không đồng ý.

Chiều ngày 16/7/2019, T gọi cho Th1 hỏi đang ở đâu cùng với ai thì Th1 nói đang ở cùng Vũ Đức Tr (sinh năm 2000, trú tại: xóm 3, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định). T bảo Th1 và Tr về xưởng gặp T. Th1 cùng Tr đến xưởng của T ở xã Xuân Ngọc, tại bàn uống nước trong kho phế liệu T chỉ đạo Th1 và Tr đến thăm dò địa hình kho phế liệu của H (Mến) để xác định đường đi lối lại, xem xung quanh có Camera không và quay video về cho T xem với mục đích chuẩn bị đốt kho phế liệu của H; Th1 và Tr đồng ý (BL222). Th1 điều khiển xe máy Dream chở Tr đến khu vực kho phế liệu của anh H (Mến) ở TT Cổ Lễ thăm dò, khi đến khu vực kho thì Th1 đưa điện thoại Iphone cho Tr và bảo Tr dùng điện thoại quay video, chụp lại hình ảnh khu vực xung quanh kho. Th1 và Tr phát hiện xung quanh kho nhà H (Mến) không có camera, Th1 chở Tr quay lại báo cho T biết và cho T xem lại video, hình ảnh vừa quay được, Th1 nói: “Nhà này oke mà anh”, Tr nói: “Nhà này tường thấp thoải mái mà”, T nói: “Có gì anh xem xét kỹ rồi anh gọi”. Th1 và Tr đi về.

Tối ngày 22/7/2019, T gọi điện cho Th1 bảo đến xưởng gặp T, T nói với Th1: “Tình hình nhà H (Mến) nó không hợp tác em ạ, mấy hôm nữa anh em mình xử nó”, Th1 hỏi: “Xử như thế nào anh” thì T nói: “Có gì để anh tính, mấy hôm nữa anh gọi đi việc nhé”, Th1 đồng ý và đi về. Th1 gọi điện cho Tr và bảo mấy hôm nữa có việc Th1 gọi điện thì đi.

Khoảng 21h ngày 24/7/2019, Th1 đang uống bia ở xã Xuân Kiên thì nhận được điện thoại của T. T nói: “Em đang ở đâu đấy, kiếm một thằng nhanh nhậy đi việc”, Th1 hiểu là chuẩn bị đi đốt kho nhà H (Mén), Th1 đồng ý. Th1 gọi cho Tr qua ứng dụng messenger, hỏi Tr đang ở đâu đi cùng Th1 có việc, Tr nói đang ở tượng đài Tr Ch. Th1 đi xe máy vespa đến đón Tr ở tượng đài Tr Ch và chở Tr đến đoạn đường vắng. Th1 dừng xe và gọi điện cho T nói: “Bây giờ như thế nào anh?”, T nói: “Bây giờ em đi mua xăng, cho xăng vào trong chai đi sang đốt xưởng nhà nó cho anh” (BL 223). Do xe máy Th1 đang đi chuẩn bị hết xăng nên Th1 tiếp tục hỏi qua điện thoại mượn xe T và nói không có tiền mua xăng thì T bảo đến nhà lấy. Th1 bảo Tr: “Tí nữa anh T đưa tiền mua xăng thì cầm lấy nhé”, Tr hỏi “Đi đốt kho nhà kia à”, Th1 nói: “Ừ”, lúc này Tr đã nhận thức được việc T chỉ đạo Th1 và Tr đi đốt kho nhà H (Mén). Th1 chở Tr về nhà Th1 ở xã X, huyện X lấy 02 áo chống nắng và 01 quần bò dài cho vào trong cốp xe. Sau đó, Th1 chở Tr đến nhà T ở xóm 7, xã X, lúc này nhà T tắt điện, đóng cổng. Th1 gọi điện cho T: “Em đang ngoài cổng, anh mở cửa cho thằng em em nó lấy xe máy”. T bật điện và ra ngoài mở cổng, Tr vào trong sân nhà T dắt chiếc xe máy Yamaha Sirius, màu vàng ra ngoài cổng, T đưa 50.000 đồng cho Tr và dặn đi lại cẩn thận để ý vào. Đi được một đoạn, Th1 nghĩ đi xe của Th1 và của T để thực hiện thì dễ bị phát hiện nên Th1 gọi điện cho Bùi Việt C (sinh năm 1998, trú tại xóm 8, xã X, huyện Xr, tỉnh Nam Định) để hỏi mượn xe máy của C. Sau đó Th1 và Tr mỗi người đi một xe máy đến đầu ngõ nhà C thì gặp C đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 18F1 - 295.35 đang đứng chờ. Th1 bảo C về nhà lấy một chai nhựa khoảng 1,5 lít để đi mua xăng. Th1 không nói và C cũng không biết mục đích Th1 đi mua xăng để làm gì. C về nhà lấy 01 vỏ chai nhựa loại chai Cocacola 1,5 lít đã bóc nhãn ra đưa cho Th1. Th1 đưa chai nhựa cho Tr và bảo đi mua xăng, hẹn gặp nhau ở gầm cầu Lạc Quần. Tr đi xe máy qua cầu Lạc Quần đến cây xăng Đại Lâm thuộc địa phận xã Việt Hùng, huyện Trục Ninh cách cầu Lạc Quần khoảng 01 Km, mua 25.000 đồng tiền xăng đựng gần đầy chai nhựa 1,5 lít rồi đi đến gầm cầu Lạc Quần. Trong lúc Tr đi mua xăng thì Th1 đi xe máy Wave, đi được một đoạn thì C gọi điện báo xe Vespa hết xăng nên Th1 quay lại đẩy xe cho C đến gầm cầu Lạc Quần đợi Tr. Khi đi qua cửa hàng tạp hóa nằm trên đường liên xã Xuân H dẫn ra cầu Lạc Quần, Th1 dừng xe lại nhặt 03 vỏ chai thủy tinh (loại chai bia màu nâu) để ở khu vực trước cửa hàng. Khi gặp nhau ở gầm cầu Lạc Quần, Th1 cùng Tr san xăng từ chai nhựa ra ba chai thủy tinh rồi dùng băng dính đen quấn vào miệng chai. Th1 lấy từ trong cốp xe ra hai quần bò và hai áo chống nắng, Th1 mặc một bộ và đưa cho Tr mặc một bộ. Số xăng thừa Th1 đổ vào bình xăng xe Vespa. Tr bỏ ba chai thủy tinh đựng xăng vào túi nilon màu đen, Th1 lấy túi nilon màu đen che biển kiểm soát xe của C. Th1 bảo C ở lại trông hai xe máy rồi chở Tr ngồi sau cầm túi đựng 03 chai xăng đi theo đường 21B sang TT.Cổ Lễ, huyện Trục Ninh đến cổng kho giấy phế liệu của H (Mén). Th1 quay đầu xe, tắt máy và dựng xe cách cổng kho giấy về phía bên tay phải khoảng 5m. Th1 và Tr xuống xe, đứng cạnh đồng đất, cách tường bao khoảng 2m. Tr để túi nilon đựng 03 chai xăng xuống vỉa hè rồi cầm một chai, dùng móng tay chọc thủng băng dính quấn ở miệng chai và nghiêng chai cho xăng chảy ra Th1 miệng. Th1 bật lửa và châm vào miệng chai xăng cho bùng cháy. Tay phải Tr cầm chai xăng đang cháy ném hướng vào trong khu vực nhà kho, chai xăng trúng vào cây cau rơi xuống sát tường bao

phía bên trong xưởng bùng cháy. Tiếp đó, Th1 cầm 01 chai xăng ở tay phải, dùng ngón tay bàn tay trái đâm thủng băng dính cuốn ở miệng chai, châm lửa cháy ở miệng chai, rồi ném vào khu vực mà Tr vừa ném. Th1 tiếp tục cầm chai xăng còn lại, rút băng dính ở miệng chai vút ở chân đồng đất, rồi châm lửa cháy ở miệng chai ném vào trong khu vực nhà kho, lửa trong khu vực nhà kho bùng cháy to hơn. Th1 nỏ máy xe chở Tr đi theo đường lúc vào để tàu thoát hướng về gầm cầu Lạc Quân. Trên đường về Th1 gọi điện báo cho T đã hoàn Th1 việc T giao, T dặn đi lại cẩn thận và kín mồm kín miệng (BL 224, 258). Về đến gầm cầu Lạc Quân, Tr cởi quần bò, áo chống nắng đưa cho Th1, Th1 cũng cởi áo chống nắng rồi cho vào túi nilong màu đen, tháo túi nilon che biển số. Lúc này, Th1 nói với Cr: “Anh vừa đốt xưởng ở bên kia xong”, C hỏi: “Đốt ở đâu”. Th1 nói: “Bên Trục Ninh”. Lúc này, C mới biết Th1 và Tr vừa đốt xưởng, kho của ai đó bên huyện Trục Ninh. Sau đó, Tr đi xe máy Sirius màu vàng, Th1 đi xe máy Vespa, C đi xe máy Wave alpha đi theo đường đê sông Ninh Cơ rồi về nhà. Trên đường đi cách cầu Lạc Quân khoảng 400m, Th1 vút túi nilon đựng quần áo xuống ven đường, cạnh bờ ruộng. C về đến nhà thì Th1 nhắn tin thông qua ứng dụng Messenger cho C: “Xóa tin nhắn đi, không được nói với ai”. Trưa ngày 25/7/2019, Th1 nhắn tin cho Tr bằng ứng dụng Messenger với nội dung: “Hôm qua ném cháy to quá, anh đi, mày ở nhà, có gì anh bảo mày sau”. Sau đó, Th1 và Tr bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau khi vụ án xảy ra, Nguyễn Thanh T1 (sinh năm 2001, trú tại: xóm Đ, xã P, huyện T) đã được nghe công nhân trong ty giấy Amara gần kho phế liệu của anh Lê Mạnh H nói chuyện với nhau nên biết được đêm ngày 24/7/2019, kho phế liệu thuộc KCN Cổ Lễ bị cháy, gây thiệt hại lớn về tài sản. Sau đó, T1 được Tr kể cho biết việc Tr và một người anh của Tr là người sử dụng xăng đốt kho phế liệu thuộc KCN Cổ Lễ; Tr đang bị Công an theo dõi và nhờ T1 giúp Tr trong việc bỏ trốn. Nguyễn Thanh T1 biết rõ Tr thực hiện tội phạm đặc biệt nghiêm trọng và đồng ý giúp Tr bỏ trốn, mua cơm, bánh mì cho Tr ăn trong thời gian trốn.

Sau khi gây án, Th1 bỏ trốn lên Hà Nội gọi điện cho T báo việc Th1 không còn tiền, T bảo Th1 đưa số tài khoản khác cho T gửi tiền, Th1 gửi số tài khoản của vợ cũ là Bùi Thị Ph trú tại: xóm 11 xã G cho T rồi gọi cho Ph nói nếu có người gửi tiền thì chuyển tiền sang tài khoản của Th1. Th1 không nói cho Ph biết việc vụ án Th1 đã gây ra. Ngày 16/8/2019, Đỗ Văn H1, sinh năm 1988, trú tại: xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đi xe máy đến xóm 4 xã Xuân Thượng thì gặp T đi xe máy đến nhờ H1 chuyển số tiền 5 triệu đồng vào một tài khoản, sau đó T nhắn tin cho H1 số tài khoản Vietinbank số 10886918883 của Bùi Thị Ph và bảo H1 khi nào nhận được 5 triệu mà T gửi vào tài khoản của H1 thì chuyển vào tài khoản T đã đưa. Cùng ngày 16/8/2019, H1 nhận được số tiền 5 triệu (không xác định được người gửi) H1 sử dụng ứng dụng trong điện thoại chuyển tiền đến số tài khoản của Bùi Thị Ph. Sau khi nhận được tiền, Bùi Thị Ph chuyển 4 triệu đồng vào tài khoản ngân hàng BIDV số 48010000708482 cho Vũ Đức Th1. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại các ngân hàng BIDV và Vietinbank thu list danh sách chuyển tiền phù hợp với lời khai của H1 và Ph.

Đấu tranh ghi lời khai đối với Vũ Đức Tr (hiện đang chấp hành án tại trại giam Ninh Khánh), Tr khai nhận phù hợp với lời khai của Th1 về việc chiều ngày

16/7/2019, T giao cho Th1 và Tr đi thăm dò kho xưởng nhà H trước khi gây án và quá trình Tr cùng Th1 dùng chai xăng đốt kho nhà H. Tr khai khi cùng Th1 đến lấy xe máy Sirius màu vàng đen tại nhà T thì T có đưa cho Tr 50.000 đồng, số tiền này Tr sử dụng để mua xăng đầy chai 1,5 lít hết số tiền 25.000 đồng.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã phối hợp với các đơn vị chức năng và Công an địa phương tiến hành khám nghiệm hiện Tr, điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ.

Hiện trường nơi xảy ra sự việc là nhà kho chứa giấy phế liệu của Công ty TNHH H Mên thuộc khu công nghiệp TT. Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Nhà kho gồm 2 khu: Khu nhà bảo vệ ở phía Tây Nam và khu chứa giấy phế liệu ở phía Đông Bắc. Giữa 2 khu là sân bê tông. Nhà kho có tường bao bằng gạch cao 2,2 m ở phía Đông Nam (tường giáp đường dong), được cắm các mảnh thủy tinh, phía trên là dây thép gai cao 0,6m. Cổng nhà kho bằng tôn, hai cánh mở vào trong, KT(5,4x2,6) mét. Toàn bộ mặt sân nhà kho chứa các đồng giấy đã bị cháy 1 phần, đồng cao nhất 3 m.

Khu chứa giấy phế liệu gồm 2 gian, gian phía Tây Nam chứa bìa các tông, gian phía Đông Bắc chứa bao xác rắn, bìa, giấy học sinh. 2 gian lợp mái tôn, hệ Th vì, kèo, xà bằng sắt, cột bê tông gắn sắt. Gian phía Đông Bắc có tường xây bằng gạch, cao đến mái tôn. Mái tôn gian Tây Nam bị nhiệt hóa nặng, cong vênh biến dạng, mái tôn gian Đông Bắc bị nhiệt hóa nhẹ hơn, chiều hướng từ Tây Nam sang Đông Bắc. Cả hai gian chứa các đồng giấy phế liệu bị nhiệt hóa mạnh.

Giữa khu chứa giấy phế liệu và tường bao phía Đông Nam là lối đi cho xe ô tô di chuyển, bốc dỡ hàng hóa. Trong lối đi có 02 xe ô tô tải đã bị nhiệt hóa, 1 xe gần cổng nhà kho và 01 xe ở cửa ra vào gian chứa giấy học sinh. Xe ở cửa ra vào gian chứa giấy học sinh bị nhiệt hóa mạnh ở phần đầu xe, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Gần Cổng nhà kho là xe ô tô tải BKS: 18C – 04821, xe dài 12,5m, rộng 3,5m, đầu xe quay hướng Tây Nam, đuôi xe quay hướng Đông Bắc. Trục bánh trước bên lái xe cách cổng 7,7m, cách tường bao Đông Nam 3,7m. Trục bánh sau của xe cách tường bao Đông Nam 4m. Bánh trước bên lái bị cháy hoàn toàn, bánh thứ 2 bên lái tính từ trước về sau bị nhiệt hóa mạnh, mặt phía Tây Nam (mặt trước) của bánh xe bị cháy hoàn toàn, mặt phía Đông Bắc (mặt sau) bị nhiệt hóa nhẹ hơn, còn phần cao su của lốp xe. Bình dầu bên lái và khung sắt của xe phía sau bánh thứ 2 bị cháy nhiệt hóa, chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. TH xe bên lái sau cabin bị nhiệt hóa nặng, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Trong TH xe chứa nhiều giấy phế liệu bị cháy nhiệt hóa mạnh.

Cửa ra vào gian chứa giấy học sinh có xe ô tô tải loại 3,5 tấn. Đầu xe cách đuôi xe ô tô BKS 18C – 04821 là 9,9m, trục bánh trước bên phụ cách tường Đông Nam 4,9m. Xe bị cháy hoàn toàn phần đầu, chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. TH xe chứa nhiều giấy phế liệu bị cháy nhiệt hóa mạnh.

Cách tường bao Đông Nam vị trí cách cổng nhà kho 8m là cây cột điện, trên có lắp 1 hộp điện, trong có cầu dao điện 3 pha. 1 dây điện từ cầu dao 3 pha chích làm 2 dây, 1 dây đi vào 1 cầu dao phía dưới ra hệ Th điện nhà bảo vệ, 1 dây đi qua

ổ cắm và automat. ổ cắm không có phích cắm, automat đang trong trạng thái ngắt điện. Hệ Th dây điện từ hộp điện ra nhà kho bị nhiệt hóa mạnh, cháy lớp vỏ cách điện, chiều hướng từ ngoài vào trong, không phát hiện dấu hiệu chạm chập.

Bên ngoài nhà kho, cạnh tường bao Đông Nam là lề đường dong. Trên lề đường tại vị trí cách cổng nhà kho 17m có 01 đồng đất KT(5,5x3)m (đồng đất tương ứng với vị trí cột bê tông phía Nam của gian chứa bìa các tông). Tâm đồng đất cách tường bao 2m, đồng đất cao 1,2m so với mặt đường. Tại chân đồng đất, ngay sát mép đường phát hiện 1 cục băng dính màu đen được cuốn nhiều vòng KT(6x3,5x3)cm, ngửi thấy mùi xăng. Cục băng dính cuốn kín 1 đầu, bên trong rỗng.

Kiểm tra nền lối đi sát chân tường bao Đông Nam của nhà kho tại vị trí xung quanh cây cau bị cháy cụt ngọn có nhiều đồ vật đã bị nhiệt tác động. Gồm: Các vỏ bình ga mini, 01 số hộp sắt hình trụ máy khâu, 01 số mảnh vỡ của chai thủy tinh màu nâu dạng chai bia.

Lề đường đối diện nhà kho có 01 ô tô tải loại 5 tấn, 01 xe nâng và 01 máy ép bị cháy hoàn toàn, trơ khung sắt. Xe tải, xe nâng, máy ép được di chuyển từ nhà kho ra trong quá trình chữa cháy.

Quá trình khám nghiệm hiện Tr phát hiện thu giữ các đồ vật để phục vụ giám định sau:

- Chát văng màu 7 sắc cầu vòng nghi văng xăng trên nền lối đi cách cột bê tông phía Nam gian chứa bìa cacton 03m.
- 01 cục băng dính cách điện màu đen tại chân đồng đất ngay mép đường song song tường phía Đông - Nam
- Sản phẩm cháy thu tại sản tH xe khu vực phía sau Cabin bên lái.
- Một số mảnh thủy tinh vỡ màu nâu, dạng vỏ chai bia.

* Công văn phúc đáp số 269/CV-PC02 ngày 26/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định về việc xác định nguyên nhân cháy kho phế liệu của anh Lê Mạnh H:

- Vùng cháy đầu tiên là khu vực từ thùng xe phía sau cabin bên lái của xe tải BKS: 18C – 04821 đến sát mép tường phía Đông Nam của kho.

- Nguyên nhân cháy do tác động của con người dùng chai, lọ đựng xăng châm lửa ném vào phía kho, trúng khu vực từ thùng xe phía sau cabin bên lái của xe tải BKS 18C – 04821 đến sát mép tường phía Đông Nam của kho gây ra vụ cháy.

Ngày 12/8/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định có yêu cầu định giá tài sản số 19/PC02 đối với tài sản bị thiệt hại trong vụ cháy tại xưởng phế liệu nhà anh Lê Mạnh H. Ngày 22/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Nam Định kết luận: Tổng giá trị thiệt hại là: 6.887.497.500 đồng.

Ngày 25/7/2019, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định trích xuất camera kho phế liệu của anh H phát hiện 02 đối tượng mặc quần áo tối màu đi trên 01 xe máy dừng xe gần tường bao kho hàng khoảng 20 giây thì có đám lửa bùng cháy bên trong kho nhà anh H. Căn cứ vào lời khai của Vũ Đức Tr ngày 20/03/2020 Cơ quan

CSĐT đã cho Vũ Đức Tr thực nghiệm điều tra tại kho giấy nhà anh H, kết quả thực nghiệm phù hợp với lời khai của Vũ Đức Tr, Vũ Đức Th1 và hình ảnh trích xuất trong camera ghi được hôm xảy ra vụ án.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, ngày 30/7/2019 Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Hủy hoại tài sản” số 75/PC02. Quyết định khởi tố bị can số 219/PC02 đối với Vũ Đức Tr, số 220/PC02 đối với Vũ Đức Th1 về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại Điều 178 BLHS. Ngày 30/12/2019 ra Quyết định truy nã bị can số 01/PC02 đối với Vũ Đức Th1.

Ngày 06/3/2020 ra các Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Che giấu tội phạm” số 25/PC02; Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Không tố giác tội phạm” số 26/PC02; Quyết định nhập vụ án hình sự số 03/PC02; Quyết định khởi tố bị can số 70/PC02 đối với Nguyễn Thanh T1 về tội “Che giấu tội phạm” quy định tại Điều 389 BLHS; Quyết định khởi tố bị can số 71/PC02 đối với Bùi Việt Cr về tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại Điều 390 BLHS.

Do hết thời hạn điều tra chưa bắt được Th1 nên Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 02/PC02 ngày 24/3/2020 đối với hành vi Vũ Đức Th1 sử dụng xăng đốt kho giấy phế liệu của anh Lê Mạnh H để điều tra về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại Điều 178 BLHS.

Ngày 27/3/2020 Cơ quan CSĐT đã ra Bản kết luận điều tra, chuyển hồ sơ sang VKSND tỉnh Nam Định đề nghị truy tố đối với Vũ Đức Tr về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 4 Điều 178 BLHS; Nguyễn Thanh T1 về tội “Che giấu tội phạm” quy định tại điều 389 BLHS; Bùi Việt Cr về tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại điều 390 BLHS. Tại Bản án số 34/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định T phạt Vũ Đức Tr 12 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”; xử phạt Nguyễn Thanh T1 12 tháng tù về tội “Che giấu tội phạm”; xử phạt Bùi Việt Cr 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Không tố giác tội phạm”.

Đến ngày 01/4/2020 do chưa bắt được bị can Th1 và thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan CSĐT ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can số 02/PC02, Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 02/PC02 đối với Vũ Đức Th1. Ngày 09/9/2020, Vũ Đức Th1 đến Phòng PC02 Công an tỉnh Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can, phục hồi điều tra bị can đối với Vũ Đức Th1 về tội “Hủy hoại tài sản”.

Quá trình đấu tranh với bị can Vũ Đức Th1 khai nhận gây ra vụ án “Hủy hoại tài sản” xảy ra ngày 25/7/2019 tại TT Cổ Lễ, Trực Ninh, Nam Định phù hợp với các tài liệu điều tra trong vụ án “Hủy hoại tài sản” đã được Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử tại Bản án số 34/2020/HS-ST ngày 22/5/2020. Tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình phục hồi điều tra vụ án xác định Nguyễn Văn T là đối tượng chủ mưu cầm đầu đã chỉ đạo Th1 và Tr sử dụng xăng đốt kho giấy phế liệu nhà anh Lê Mạnh H. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra Lệnh thu giữ thư tín, điện tín để rút list số điện thoại của Nguyễn Văn T (0913190636) và số điện thoại của Vũ Đức Th1 (0886208262) xác định trước, trong và sau khi xảy ra vụ án vào thời gian từ

21h ngày 24/7/2019 đến 7h ngày 25/7/2019 thì Nguyễn Văn T nhiều lần liên lạc qua điện thoại với Vũ Đức Th1.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 30/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” với vai trò chủ mưu cầm đầu, T chỉ đạo Th1 và Tr xử dụng xăng đốt kho giấy phế liệu nhà anh H (Mén) ngày 25/7/2019. Do T đã bỏ trốn nên Cơ quan điều tra ra Quyết định truy nã, hết thời hạn điều tra chưa bắt được Nguyễn Văn T, ngày 15/3/2021, Cơ quan CSĐT ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can Nguyễn Văn T.

Ngày 28/3/2022, Nguyễn Văn T ra đầu thú. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã ra các quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với T.

Quá trình điều tra Vũ Đức Th1 còn khai nhận:

Khoảng ngày 14/7/2019, Th1 đang ở cầu Lạc Quần để kiểm soát xe tải thu mua phế liệu thì Ch lái xe ô tô I10 màu đỏ chở Th (ngồi ghế phụ) và T (ngồi ghế sau) đến đón Th1 đi tới khu vực kho phế liệu nhà H (Mén) ở khu công nghiệp TT Cổ Lễ xem xét, trên đường về Ch nói “Bây giờ không thỏa thuận được với nhà H (Mén) thì phải đốt kho nhà nó, nếu có đốt thì đi vòng vào lối đằng sau”, Th nói “cứ đi lối trước cổng, tường nhà nó thấp, cứ cho xăng vào túi nilon châm lửa rồi ném vào”, T nói “cái này liên quan đến pháp luật phải tính toán kỹ”. Th1 nhận thức rõ lúc này Th, T, Ch đang bàn bạc chuẩn bị đốt kho nhà H. Sau đó Ch chở mọi người về.

Sáng ngày 27/7/2019, khi Tr đang trốn ở nhà nghỉ Thiên Tr thì Th nhắn tin qua messenger hỏi Tr đang ở đâu để Th đến đón. Th đi xe ô tô I10 đón Tr đến quán ăn Bùi Chu thuộc xã Xuân Ngọc. Th nói “Hai chúng mày làm không bảo anh, hôm trước chúng mày ném xăng như thế nào?”, Tr nói cho Th biết việc Tr cùng Th1 ném chai xăng vào kho nhà H Mén. Th hỏi “Ngoài hai thằng mày ra có thằng nào biết không”, Tr nói có Bùi Việt Cr và Ngô Quang Nh (sinh năm 2003 ở xóm 1 xã X) biết. Tr xác định Nhật có biết việc Tr và Th1 đốt kho nhà H Mén qua tin nhắn của Nhật qua messenger cho Tr hỏi “Anh và anh Th1 đốt kho phế liệu nhà H Mén à?”, Tr trả lời “Ừ, mày không được nói với ai đấy”. Quá trình Tr bỏ trốn thì được Th cho 4 lần tiền với tổng số tiền là 2.400.000 đồng giúp cho Tr lần trốn. Đặng Văn Ch có gọi điện cho Tr hỏi Tr và Th1 đốt kho nhà H Mén như thế nào. Tr kể cho Ch biết toàn bộ vụ việc và Tr đang bỏ trốn.

Nguyễn Văn T ra đầu thú nhưng chỉ khai nhận tối ngày 24/7/2019 gọi điện chỉ đạo Nguyễn Văn Th1 đi dẫn mặt anh Lê Mạnh H chứ không chỉ đạo rõ là đốt kho nhà anh H. Sau khi chỉ đạo Th1 đi dẫn mặt thì Th1 có qua nhà T mượn xe máy Sirius để chở bạn gái đi chơi. Đến khoảng 22h30 cùng ngày, T gọi điện cho Th1 thì Th1 bảo đang ở xưởng kho nhà H Mén chuẩn bị đốt, T khuyên can Th1 về nhưng không được. Khoảng 30 phút sau Th1 gọi điện cho T thông báo việc đã đốt kho nhà anh Lê Mạnh H. Nguyễn Văn T phủ nhận lời khai của Vũ Đức Th1 về việc Đỗ Mạnh Th, Đặng Văn Ch biết và bàn bạc việc đi đốt kho nhà anh H Mén.

Mặc dù Nguyễn Văn T không thừa nhận hành vi chỉ đạo trực tiếp Vũ Đức Th1, Vũ Đức Tr đi đốt xưởng kho nhà anh Lê Mạnh H tuy nhiên căn cứ lời khai của Th1 và Tr đều khai về việc T chỉ đạo thực hiện tội phạm, đồng thời căn cứ vào mâu thuẫn giữa Nguyễn Văn T và Lê Mạnh H, trong việc mua bán phế liệu trong khi giữa Th1, Tr và anh H không có mâu thuẫn. Lời khai của người làm chứng về việc T nhờ chuyển tiền cho Th1 sau khi Th1 gây án, việc T đưa xe Sirius cho Th1 và đưa tiền mua xăng cho Th1 đã đủ căn cứ khẳng định Nguyễn Văn T là chủ mưu cầm đầu chỉ đạo Vũ Đức Th1, Vũ Đức Tr đi đốt xưởng giấy nhà anh Lê Mạnh H vào tối ngày 24/7/2019.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSND-P2 ngày 30/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 4 Điều 178 BLHS.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về làm ăn kinh tế thanh toán thiệt hại cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: T bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 4 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 17 năm 06 tháng đến 18 năm 06 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn T do hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại bản án số 34/2020/HS-ST ngày 22/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định. Vì vậy, không giải quyết trong vụ án này. Về trách nhiệm dân sự giữa Vũ Đức Tr và Nguyễn Văn T sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác nếu Vũ Đức Tr có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Quá trình phục hồi điều tra vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn T, cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng gì. Tất cả đồ vật, tài liệu, vật chứng trong vụ án “Hủy hoại tài sản, che giấu tội phạm, không tố giác tội phạm” đã được xử lý theo quy định của pháp luật tại các bản án đối với các bị cáo trước.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh, khung hình phạt như Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phạm tội ra đầu thú và khai báo thành khẩn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bị cáo ở mức thấp mà Kiểm sát viên đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại, người làm chứng và lời khai của các bị cáo (đã bị xét xử trước đó) cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ căn cứ kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc làm ăn, kinh doanh Nguyễn Văn T nảy sinh ý định đốt xường giấy nhà anh Lê Mạnh H tại khu công nghiệp TT Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Để thực hiện hành vi này, ngày 16/7/2019, Nguyễn Văn T chỉ đạo Vũ Đức Th1, Vũ Đức Tr đi thăm dò khu vực kho phế liệu nhà anh H và về báo lại cho T để T lên kế hoạch đốt kho của nhà anh H. Khoảng 22h30 ngày 24/7/2019, Nguyễn Văn T gọi điện bảo Vũ Đức Th1 tìm thêm người đi đốt kho phế liệu nhà anh H. Th1 rủ Vũ Đức Tr cùng đi, sau đó điều khiển xe máy chở Tr cầm theo 03 chai thủy tinh bên trong đựng xăng đến cổng kho phế liệu nhà anh Lê Mạnh H tại khu công nghiệp TT Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định để đốt kho phế liệu này. Th1 và Tr dừng xe rồi lần lượt châm lửa đốt 03 chai xăng ném vào bên trong kho giấy phế liệu nhà anh H làm cháy kho phế liệu với tổng thiệt hại do vụ cháy được Hội đồng định giá trong tố tụng xác định thiệt hại là 6.887.497.500 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 4 Điều 178 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản chính đáng của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng rất xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, thiệt hại tài sản do hành vi của bị cáo gây ra là đặc biệt lớn, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống gia đình anh H, dẫn đến tình trạng kiệt quệ kinh tế, không có khả năng phục hồi kinh tế của gia đình anh H. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo T khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại bản án số 34/2020/HS-ST ngày 22-5-2020, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định đã quyết định: Buộc Vũ Đức Tr có trách nhiệm bồi thường cho anh Lê Mạnh H toàn bộ tổng số thiệt hại là 6.887.497.500 đồng nên HĐXX không đề cập xử lý vấn đề dân sự nữa. Tuy nhiên, về trách nhiệm bồi thường của Nguyễn Văn T sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác nếu Vũ Đức Tr có yêu cầu.

[7] Về hành vi của Vũ Đức Tr, Vũ Văn Th và các đối tượng khác có liên quan đã được xét xử ở vụ án khác. Vì vậy, HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[8] Vật chứng của vụ án bao gồm: Quá trình phục hồi điều tra vụ án đối với bị cáo Nguyễn Văn T, cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng gì. Tất cả đồ vật, tài liệu, vật chứng trong vụ án “Hủy hoại tài sản, che giấu tội phạm, không tố giác tội phạm” đã được xử lý theo quy định của pháp luật tại các bản án đối với các bị cáo trước. Vì vậy, HĐXX không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 4 Điều 178 BLHS, T bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 17 (Mười bảy năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28-3-2022.

3. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn T.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND+VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam công an tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hoài Nam